

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 06/2019/DS-ST

Ngày: 04-4-2019

Về tranh chấp thanh toán phí tổn
đăng ký mua tài sản bán đấu giá
và bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Kiến Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bé
2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Màu, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 341/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2017, về “*Tranh chấp thanh toán phí tổn đăng ký mua tài sản bán đấu giá và bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Diệu H, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp An C, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Anh Nguyễn Chiến T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp An C, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Chiến T:

Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp An C, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 10/5/2017).

Bị đơn:

Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp An C, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 30/3/2017, đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 22/10/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chỉ Lê Thị Diệu H, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Chiến T là bà Huỳnh Thị P trình bày:*

Vào ngày 11/10/2016 chị Hiền, anh Tính có nhận được Thông báo số 674/TB-BĐGTS của Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh tổ chức đấu giá tài sản của ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ủy quyền, cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất diện tích 2.856 m², loại đất quả, chiết thửa số 632, tờ bản đồ số 01, tài sản gắn liền trên đất gồm có nhà trước có diện tích xây dựng 94,77 m², nhà sau có diện tích 34,65 m² và các tài sản gắn liền trên đất, tọa lạc tại Ấp An C, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh do ông Hội và bà Út đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thời gian dự kiến tổ chức bán đấu giá là ngày 25/11/2016 nhưng sau đó Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh thông báo dời ngày bán đấu giá lại là ngày 29/11/2016. Vào ngày 21/11/2016, chị Hiền, anh Tính có đến Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh để đặt tiền cọc tham gia bán đấu giá tài sản theo thông báo của Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh với số tiền là 44.000.000 đồng và lệ phí tham gia đấu giá là 200.000 đồng, tổng cộng chị Hiền, anh Tính mỗi người đã nộp số tiền 44.200.000 đồng. Đến ngày 28/11/2016, chị Hiền, anh Tính có nhận Công văn số 452/CV-CCTHADS của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T về việc dừng bán đấu giá tài sản vì ông Hội, bà Út đã trả đủ số tiền cần phải thi hành án theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 463/2012/QĐST-DS ngày 19/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Trong ngày 28/11/2016 Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh đã trả đủ cho chị Hiền, anh Tính số tiền mà chị Hiền, anh Tính đã đặt cọc là 44.000.000 đồng, còn tiền lệ phí tham gia bán đấu giá 200.000 đồng thì theo quy định thì Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh không có trả lại cho chị Hiền, anh Tính. Việc ông Hội, bà Út đã trả đủ số tiền phải thi hành án trước ngày tổ chức bán đấu giá một ngày đã gây ra thiệt hại cho chị Hiền, anh Tính các khoản như sau:

- Tiền lãi của tiền đặt cọc và lệ phí bán đấu giá là 132.600 đồng (44.200.000 đồng x 1,125% x 8 ngày = 132.600 đồng).

- Tiền lệ phí đăng ký tham gia đấu giá (mua hồ sơ) là 200.000 đồng.

- Tiền xe đi về từ nhà chị Hiền, anh Tính đến Công ty bán đấu giá để làm thủ tục nộp đơn tham gia đấu giá, nộp tiền cọc, lệ phí và nhận lại tiền cọc, lệ phí tổng cộng 04 chuyến (trong 02 ngày), mỗi chuyến là 100.000 đồng, tổng số tiền xe là 400.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập trong 02 ngày chị Hiền, anh Tính đến Công ty bán đấu giá để làm thủ tục nộp đơn tham gia đấu giá, nộp tiền cọc, lệ phí và nhận lại tiền cọc, lệ phí là 500.000 đồng (đối với chị Hiền) và 400.000 đồng (đối với anh Tính).

Tổng các khoản thiệt hại của chị Hiền là 1.232.600 đồng, thiệt hại của anh Tính là 1.132.600 đồng.

Nay chị Hiền, anh Tính yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú phải thanh toán phí tổn đăng ký mua tài sản bán đấu giá tổng các khoản cho chị Hiền là 1.232.600 đồng; cho anh Tính là 1.132.600 đồng. Chị Hiền, anh Tính xin rút lại yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của mỗi người là 4.000.000 đồng.

** Tại biên bản hòa giải ngày 06/11/2018 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú trình bày:*

Vào năm 2012 ông bà có nợ tiền mua thức ăn gia súc của bà Nguyễn Thị T và ông Phùng Văn S cùng địa chỉ ấp C, xã TH, huyện T, tỉnh Trà Vinh với số tiền vốn và lãi bằng 118.911.240 đồng. Do ông bà không trả được nợ nên bà Nguyễn Thị T và ông Phùng Văn S đã khởi kiện ông bà ra Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án thì ông bà có thỏa thuận được với bà Nguyễn Thị T và ông Phùng Văn S về việc giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần đã ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 463/2012/QĐST-DS ngày 19/11/2012.

Do ông bà không có tiền để thi hành án theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 463/2012/QĐST-DS ngày 19/11/2012 nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T có ủy quyền cho Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh tổ chức bán đấu giá tài sản của ông bà là quyền sử dụng đất diện tích 2.856 m², loại đất quả, chiết thửa số 632, tờ bản đồ số 01, tài sản gắn liền trên đất gồm có nhà trước có diện tích xây dựng 94,77 m², nhà sau có diện tích 34,65 m² và các tài sản gắn liền trên đất, tọa lạc tại Ấp An C, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh do ông bà đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Qua nhiều lần tổ chức bán đấu giá tài sản nêu trên nhưng không thành thì Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh dự kiến sẽ tiếp tục tổ chức đợt bán đấu giá tiếp theo vào ngày 25/11/2016 nhưng sau đó Chi cục Thi hành án dân sự huyện T thông báo dời ngày bán đấu giá lại là ngày 29/11/2016. Đến ngày 28/11/2016 ông bà đã nộp đủ tiền để thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 463/2012/QĐST-DS ngày 19/11/2012 và các khoản phát sinh cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh đã thông báo dừng phiên bán đấu giá tài sản của ông bà.

Ngày 28/11/2016 Chi cục Thi hành án dân sự huyện T có giải thích cho ông bà biết là theo quy định tại khoản 5 Điều 101 của Luật Thi hành án dân sự ông bà phải có trách nhiệm thanh toán phí tổn đăng ký mua tài sản bán đấu giá cho chị Hiền, anh Tính thì ông bà cũng đồng ý. Nhưng sau đó chị Hiền, anh Tính yêu cầu mức thanh toán phí tổn quá cao nên ông bà không đồng ý trả tiền cho anh Tính, chị Hiền.

Nay ông bà thống nhất thiệt hại của anh Tính, chị Hiền gồm các khoản gồm: Tiền lãi 132.600 đồng, tiền xe 400.000 đồng, tiền mất thu nhập của anh Tính là 400.000 đồng, tiền lệ phí tham gia đấu giá là 200.000 đồng. Ông bà không thống nhất tiền mất thu nhập của chị Hiền là 1.000.000 đồng, theo ông bà thì chị Hiền chỉ thu nhập trung bình là 200.000 đồng/ngày nên ông bà chỉ thống nhất tiền mất thu nhập của chị Hiền là 400.000 đồng. Tuy nhiên, ông bà không đồng ý trả số tiền theo yêu cầu của chị Hiền, anh Tính vì nếu từ đầu chị Hiền, anh Tính khởi kiện đòi ông bà số tiền 1.132.600 đồng thì ông bà đồng ý trả nhưng do chị Hiền, anh Tính kiện đòi ông bà số tiền quá cao, chi phí ông bà đi lại để tham gia tố tụng nhiều hơn 1.132.600 đồng nên ông bà không đồng ý trả tiền cho chị Hiền, anh Tính theo yêu cầu của chị Hiền, anh Tính.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Thẩm phán đã vi phạm thời hạn hoãn phiên tòa. Nguyên đơn trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 71, 72 và 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành quy định về có mặt tại Tòa án để tham gia xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Hiền và anh Tính đăng ký mua tài sản bán đấu giá là đúng theo quy định của pháp luật. Việc Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T dừng việc bán đấu giá tài sản của ông Hội, bà Út là đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 101 của Luật Thi hành án dân sự nhưng ông Hội, bà Út phải có trách nhiệm thanh toán cho chị Hiền, anh Tính phí tổn đăng ký mua tài sản bán đấu giá.

Bị đơn ông Hội, bà Út đồng ý các khoản phí tổn do chị Hiền, anh Tính yêu cầu. Đối với khoản tiền mất thu nhập của chị Hiền thì ông Hội, bà Út chỉ đồng ý số tiền 200.000 đồng/ngày. Tại các biên bản xác minh ông Nguyễn Văn M, ông Phạm Văn Y, bà Lê Thị B, ông Phan Văn M, ông Đồng Công H thì những người này đều xác định chị Hiền làm nghề mua bán trái dừa khô có thu nhập dao động từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng/ngày nên việc chị Hiền yêu cầu mức tiền mất thu nhập bằng 250.000 đồng/ngày là hợp lý. Bị đơn ông Hội, bà Út cho rằng chi phí đi lại tham gia tố tụng nhiều hơn số tiền ông bà phải trả cho chị Hiền, anh Tính nên ông bà không đồng ý trả tiền theo yêu cầu của chị Hiền, anh Tính là không có căn cứ. Chị Hiền, anh Tính rút lại yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là tự nguyện nên cần chấp nhận.

Từ các căn cứ nêu trên Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hiền, anh Tính. Buộc ông Hội và bà Út phải có trách nhiệm thanh toán cho anh Nguyễn Chiến T số tiền 1.132.600 đồng, thanh toán cho chị Lê Thị Diệu H số tiền 1.232. 600 đồng. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện bồi thường tổn thất về tinh thần của anh Tính và chị Hiền đối với ông Hội và bà Út.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Nguyên đơn chị Lê Thị Diệu H và anh Nguyễn Chiến T khởi kiện bị đơn ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú tranh chấp thanh toán phí tổn đăng ký mua tài sản bán đấu giá theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và tranh chấp bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần; bị đơn có địa chỉ tại Ấp An C, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ vào quy định tại các điều 26, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là “Tranh chấp thanh toán phí tổn đăng ký mua tài sản bán đấu giá và bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại Đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 22/10/2018 và tại phiên tòa hôm nay chị Hiền và người đại diện hợp pháp của anh Tính đã rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu ông Hội, bà Út bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho chị Hiền, anh Tính mỗi người là 4.000.000 đồng. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của chị Hiền, anh Tính là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện này.

[4] Ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú có trách nhiệm phải trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Phùng Văn S số tiền 118.911.240 đồng theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 463/2012/QĐST-DS ngày 19/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần nhưng ông Hội, bà Út không tự nguyện thi hành án nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án và ủy quyền cho Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh tổ chức bán đấu giá tài sản của ông Hội, bà Út là đúng theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

[5] Chị Hiền và anh Tính là người đăng ký mua tài sản bán đấu giá theo thông báo của Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh và nộp tiền phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước theo đúng quy định về đấu giá tài sản. Thời gian dự kiến diễn ra phiên bán đấu giá là ngày 29/11/2016 (bút lục 117) nhưng ngày 28/11/2016 ông Hội, bà Út đã nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đủ số tiền phải thi hành án cho bà Nguyễn Thị T, ông Phùng Văn S và nộp đầy đủ các khoản tiền khác nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đã ban hành Công văn số 452/CV-CCTHADS ngày 28/11/2016 yêu cầu Công ty TNHH bán đấu giá tài sản Trà Vinh dừng bán đấu giá tài sản là đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự. Theo quy định tại khoản 5 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự thì *“Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản.*

Mức phí tổn do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.”. Như vậy, ông Hội, bà Út nộp đủ tiền thi hành án, tiền án phí và thanh toán các khoản chi phí phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá nên được nhận lại tài sản và ông Hội, bà Út phải có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho chị Hiền, anh Tính nhưng do các đương sự không thỏa thuận được nên chị Hiền, anh Tính khởi kiện yêu cầu ông Hội, bà Út phải có trách nhiệm hoàn trả phí tổn do chị Hiền, anh Tính đăng ký mua tài sản bán đấu giá của ông Hội, bà Út là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về mức phí tổn: Khi khởi kiện chị Hiền yêu cầu tiền mất thu nhập là 500.000 đồng/ngày, tại phiên tòa chị Hiền thay đổi yêu cầu khởi kiện, chị chỉ yêu cầu tiền mất thu nhập là 250.000 đồng nhưng ông Hội, bà Út chỉ đồng ý mức thu nhập của chị Hiền là 200.000 đồng/ngày, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo yêu cầu chị Hiền cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh thu nhập của chị nhưng chị Hiền không chứng minh được trung bình mỗi ngày chị thu nhập được 500.000 đồng. Tại các biên bản xác minh ông Nguyễn Văn M, ông Phạm Văn Y, bà Lê Thị B, ông Phan Văn M, ông Đồng Công H là những người đang công tác tại chính quyền địa phương ấp An Cư, xã Tân Hòa (bút lục từ 149a đến 149k) thì những người này đều xác định chị Hiền làm nghề mua bán trái dừa khô có thu nhập dao động từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng/ngày và chị Hiền có thu nhập ổn định, cao hơn mức thu nhập của anh Tính; thu nhập trung bình của người làm thuê tại địa bàn ấp An Cư, xã Tân Hòa giao động từ 180.000 đồng đến 200.000 đồng/người/ngày. Do đó nghĩ nên chấp nhận mức thu nhập trung bình của chị Hiền bằng 250.000 đồng/ngày là hợp lý. Đối với các khoản phí tổn còn lại thì ông Hội, bà Út thống nhất với yêu cầu mà anh Tính, chị Hiền đưa ra.

[7] Việc ông Hội, bà Út cho rằng chi phí mà ông bà tham gia tố tụng trong vụ án nhiều hơn số tiền anh Tính, chị Hiền yêu cầu ông bà phải trả nên ông bà không đồng ý trả tiền cho anh Tính, chị Hiền là không có cơ sở, bởi lẽ việc tham gia tố tụng để giải quyết vụ án vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của đương sự. Hiện nay không có quy định nào của pháp luật về việc cản trở tiền chi phí đi tham gia tố tụng vào nghĩa vụ thanh toán tiền của đương sự. Đồng thời, khi Tòa án tiến hành hòa giải vụ án lần đầu tiên vào ngày 25/5/2017 (bút lục 32-34, 65-67) thì ông Hội và bà Út đều có ý kiến không đồng ý trả cho chị Hiền, anh Tính số tiền nào cả, chứ không phải không đồng ý trả một phần do nguyên đơn yêu cầu quá cao, nên việc ông Hội, bà Út cho rằng do chị Hiền, anh Tính yêu cầu ông bà trả số tiền quá cao nên ông bà không đồng ý là không có căn cứ.

[8] Từ các căn cứ nêu trên nghĩ nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Tính và chị Hiền.

[9] Về án phí: Ông Hội, bà Út phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện của chị Hiền, anh Tính được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do ông Hội là thân nhân của liệt sĩ (con ruột của liệt sĩ Huỳnh Văn Tư) và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí cho ông Hội.

Chị Hiền và anh Tính không phải chịu án phí.

[10] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận hoàn toàn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6, khoản 13 Điều 26; khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 228, Điều 244 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 5 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Áp dụng Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng Điều 12 và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện bồi thường tổn thất về tinh thần của anh Nguyễn Chiến T và chị Lê Thị Diệu H đối với ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú mỗi người là 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Chiến T và chị Lê Thị Diệu H về yêu cầu thanh toán phí tổn đăng ký mua tài sản bán đấu giá.

Buộc ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Ú phải có trách nhiệm thanh toán cho anh Nguyễn Chiến T số tiền 1.132.600 (một triệu một trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm) đồng, thanh toán cho chị Lê Thị Diệu H số tiền 1.232.600 (một triệu hai trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm) đồng.

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ú phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Huỳnh Văn H là 150.000 đồng.

Chị Lê Thị Diệu H và anh Nguyễn Chiến T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Lê Thị Diệu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 170.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011352 ngày 10/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho anh Nguyễn Chiến T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011355 ngày 10/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Kiến Quốc